

Bản án số: 19/2022/HS-ST  
Ngày: 27/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Minh Vương

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Huỳnh Văn Hiền

+ Ông Lê Thanh Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/TLST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**THỜI NGỌC T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 04 tháng 01 năm 1992 tại: xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng N; Nơi thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, Quảng N; Nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Con ông Thới S, sinh năm 1967 và bà Dương Thị T, sinh năm: 1968; Vợ/con: Chưa có, là con thứ 3 trong gia đình có 03 anh chị em; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học, hiện nay đang làm nghề thợ mộc tại thôn Phước Thuận, xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 27/01/2022, có hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị khởi tố bị can vào ngày 27/3/2022 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ đó cho đến nay. Bị cáo Thới Ngọc T có mặt tại phiên tòa.

\* Bị hại:

- Lê Trần S, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Phước L, xã Đức P, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng N (vắng mặt);

- Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Thạch T, xã Đức L, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng N (vắng mặt);

- Bùi Thị Thu Á; sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn Châu M, xã Đức P, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng N.

Đại diện hợp pháp của bị hại có ông Bùi Văn L, bà Lê Thị T là cha, mẹ chị Bùi Thị Thu Á; địa chỉ: Thôn Châu M, xã Đức P, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng N (Vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Lê X, sinh năm 1988 địa chỉ: Thôn Thạch Trụ T, xã Đức L, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng N (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 18 giờ 30 phút, ngày 27/01/2022, Thới Ngọc T, sinh năm 1992, trú tại thôn Phước T, Đức P, Mộ Đ, tỉnh Quảng N điều khiển xe mô tô 76D1 - 331.59 chở theo Bùi Thị Thu Á, sinh năm 2005, trú tại Châu Me, Đức Phong, Mộ Đức di chuyển ở phần đường phía Nam của đường Tỉnh lộ 624C theo hướng Tây – Đông đến Km06+800 Tỉnh lộ 624C thuộc thôn Phước Luông, Đức Hòa, Mộ Đức, Quảng Ngãi thì T điều khiển xe mô tô di chuyển qua phần đường phía Bắc của đường Tỉnh lộ 624C để vượt bên trái 02 xe ô tô đang di chuyển cùng chiều phía trước thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 76B1 – 128.55 do Nguyễn Văn L, sinh năm 1994, trú tại thôn Thạch Trụ Đông, Đức Lân, Mộ Đức điều khiển theo hướng Đông – Tây ở phần đường phía Bắc, sau xe chở theo Lê Trần S, sinh năm 1997, trú tại thôn Phước Lộc, Đức Phú, Mộ Đức. Hậu quả: Thới Ngọc T, Bùi Thị Thu Á, Nguyễn Văn L, Lê Trần S đều bị thương, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

\* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là tại Km 06+833 Tỉnh lộ 624C thuộc thôn Phước Luông, xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi có trục đường theo phương Đông-Tây và ngược lại, lòng đường được trải bê tông tương đối bằng phẳng, thẳng, rộng 6m; không bị che khuất tầm nhìn, tiếp giáp hai bên lề đường là lề cỏ và đất.

Trên mặt đường, tại vị trí cách điểm mốc về hướng Tây Nam 33,10m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 0,24m là tâm trục hình chiếu đứng bánh xe trước bên trái của xe mô tô biển số 76B1-128.55. Xe mô tô đang trong trạng thái ngã nghiêng qua phải, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam. Tâm hình chiếu đứng bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn về phía Nam là 1,34m, được ký hiệu số (1).

Trên mặt đường, tại vị trí dưới tay thắng trước bên phải và cách mép đường chuẩn về phía Nam 0,56m có một vết trầy xước mặt đường không xác định được hình dáng có KT(0,03x0,02)m được ký hiệu số (2).

Trên mặt đường tại vị trí cách tâm số (2) về phía Tây Nam 0,78m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 1,50m là đầu phía Nam của một vết trầy xước mặt đường KT(0,33x0,14)m, quan sát thấy các phần tử bê tông bụi đất bị đẩy đưa từ Nam ra

Bắc, đầu phía Bắc vết này cách mép đường chuẩn về phía Nam 1,15m và nằm dưới góc chân sau bên phải của xe mô tô biển số 76B1-128.55, được ký hiệu số (3).

Trên mặt đường tại vị trí cách tâm hình chiếu đứng trục bánh sau bên trái của xe mô tô 76B1-128.55 về phía Đông Nam 1,67m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 1,87m là tâm vùng chất lạ màu nâu đỏ dạng vũng KT(0,40x0,20)m, được ký hiệu số (4).

Trên mặt đường tại vị trí cách tâm số (4) về phía Bắc 2,00m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 0,25m là đầu phía Đông của vết trầy xước mặt đường dạng hình cung, lưng cung quay về phía Đông Bắc có KT(0,12x0,09)m; đầu phía Tây vết này cách mép đường chuẩn về phía Nam 0,13m, được ký hiệu số (5).

Trên mặt đường tại vị trí cách tâm số (5) về phía Nam 0,42m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 0,70m là tâm vùng nhựa kính bể nằm rải rác trong diện có KT(1,70x1,10)m, được ký hiệu số (6).

Trên mặt đường, tại vị trí cách tâm số (6) về phía Tây 0,60m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 0,82m là tâm của một vết trầy xước mặt đường dạng hình tròn có KT(0,01x0,02)m, được ký hiệu số (7).

Trên mặt đường, cách tâm số (7) về phía Tây Nam 0,85m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 1,40m là tâm hình chiếu đứng trục bánh xe trước bên phải của xe mô tô biển số 76D1-331.59 xe đang trong trạng thái dựng chân chống nghiêng, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông, tâm hình chiếu đứng trục bánh xe sau bên phải cách mép đường chuẩn về phía Nam 1,79m và cách tâm hình chiếu đứng trục bánh xe sau bên trái xe mô tô 76B1-128.55 là 1,35m, được ký hiệu số (8).

\* Khám nghiệm xe mô tô mang biển số 76B1-128.55:

Màu sơn: Đen, nhãn hiệu YAMAHA, dài 1,83m, rộng 0,65m, cao 1,03m. Gương chiếu hậu bên trái bị bể hoàn toàn. Đầu ngoài cùng tay thắng trước bên phải bị trầy tróc kim loại nham nhỡ KT(5x1)cm. Mặt nạ trước bên trái nứt bể rời khỏi xe, còn dính lại đoạn KT(17x15)cm. Đầu trên và toàn bộ cánh bửng bên trái bị nứt bể rời khỏi xe còn dính lại đoạn KT(50x17)cm. Mặt ngoài ốp nhựa phía trước bên trái nứt bể và bám dính chất lạ màu trắng xám KT(23x10)cm, hướng trước ra sau, điểm thấp nhất cao cách đất 41cm. Mặt ngoài đầu dưới cùng phuộc nhún trước bên trái bị trầy tróc và bám dính chất lạ màu đen KT(4x2)cm, điểm thấp nhất cao cách đất 20cm. Đầu ngoài cùng trục bên trái bánh xe trước trầy tróc và bám dính chất lạ màu đen KT(1x0,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 22cm. Toàn bộ hệ thống lái bánh xe trước đẩy lệch về sau sang phải và áp sát vào phuộc nhún trước bên phải. Đoạn trên cánh bửng bên phải nứt bể KT(15x5)cm. Đầu ngoài cùng góc chân sau bên phải trầy tróc kim loại KT(2x1,5)cm, bám dính chất lạ màu trắng xám. Mặt ngoài ốp kim loại phía dưới ống xả khói bên phải bị trầy tróc kim loại, bám dính chất lạ màu trắng xám trong vùng KT(23x2)cm. Công tắc đèn chiếu sáng đang ở trạng thái “ON”. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

\* Khám nghiệm xe mô tô mang biển số 76D1-331.59:

Màu sơn: Xám, nhãn hiệu HONDA, dài 1,70m, rộng 0,68m, cao 1,32m. Mặt kính chiếu hậu bị nứt bể KT(10x10)cm, đầu ngoài cùng tay thắng bên phải bị trầy tróc kim loại KT(2x2)cm. Mặt trước cánh bửng bên phải bị nứt bể và bám dính chất lạ màu đen KT(42x23)cm, điểm thấp nhất cao cách đất 52cm. Đầu dưới cùng mặt nạ trước đầu xe bị nứt bể nhựa KT(10x10)cm. ½ ốp nhựa phuộc nhún trước bên phải bị nứt bể nhựa và trầy tróc trong vùng KT(22x20)cm, điểm thấp nhất cao cách đất 57cm. Toàn bộ mặt ngoài phuộc nhún trước bên phải bị trầy tróc kim loại KT(34x5)cm, hướng trước ra sau, điểm thấp nhất cao cách đất 24,5cm. Đầu dưới cùng phuộc nhún trước bên phải bị trầy tróc kim loại KT(2x1)cm. Mặt trước trục bên phải bánh xe trước bị trầy tróc kim loại diện KT(3x1,5)cm, hướng từ phải sang trái, điểm thấp nhất cao cách đất 28cm. Toàn bộ hệ thống bánh xe trước đẩy lệch về sau sang trái và áp sát vào bộ gác chân trước bên phải. Mặt ngoài má lốp bên phải bánh xe trước bị xây xát cao su KT(8x4)cm hướng theo chiều lùi bánh xe, điểm gần nhất cách van bơm hơi 24cm theo chiều tiến bánh xe. Ốp nhựa phía dưới bộ gác chân trước bên phải bung hở, nơi rộng nhất 07cm. Cánh bửng bên trái bung hở, nơi rộng nhất 08cm. Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

\* Kết quả trưng cầu giám định

Ngày 15/02/2022, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 23 về việc trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định dấu vết cơ học và vận tốc, xác định điểm va chạm đầu tiên trên mặt đường, điểm va chạm đầu tiên trên phương tiện, xác định cơ chế hình thành điểm va chạm, hướng chuyển động và vận tốc của xe mô tô biển số 76B1-128.55 và xe mô tô 76D1-331.59. Tại Bản kết luận giám định số 132/KLGD-PC09 ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 76D1-331.59 với xe mô tô 76B1-128.55 là mặt trước trục bên phải bánh trước xe mô tô 76D1-331.59 (tạo ra dấu vết trầy tróc kim loại (3x1,5)cm) với mặt ngoài đầu dưới cùng phuộc nhún trước bên trái xe mô tô 76B1-128.55 (tạo ra dấu vết trầy tróc và bám dính chất lạ màu đen kt(4x2)cm, chiều hướng từ sau ra trước).

Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô 76D1 -331.59 với xe mô tô 76B1 -128.55 là khu vực phía Tây Nam dấu vết cày xước mặt đường số 2, thuộc phần đường phía Bắc đường Tỉnh lộ 624C.

Xe mô tô 76D1-331.59 chuyển động theo hướng từ Tây xuống Đông, khi đi đến khu vực hiện trường thì va chạm với xe mô tô 76B1-128.55 chuyển động theo chiều hướng Đông lên Tây. Sau khi va chạm xe mô tô 76B1-128.55 bị đẩy ngược lại theo hướng Tây Nam sang Đông Bắc, ngã nghiêng qua bên phải trượt không đáng kể trên mặt đường, đầu tay lái bên phải và ốp kim loại bảo vệ ống xả khói bên phải xe mô tô 76B1-128.55 va chạm với mặt đường tạo ra các dấu vết cày xước mặt đường số 2 và số 3; xe mô tô 76D1-331.59 bị ngã nghiêng qua bên phải mặt đường, đầu tay thắng bên phải và đầu dưới cùng phuộc nhún trước bên phải xe mô tô 76D1-

331.59 va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết cày xước số 5 và số 7.

Không có cơ sở giám định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

**\* Giám định thương tích**

Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi có Bản Kết luận giám định số 66 và 67 ngày 22/3/2022, kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Văn L là 34% *(ba mươi bốn phần trăm)*.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lê Trần S là 36% *(ba mươi sáu phần trăm)*.

Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi có Bản Kết luận giám định số 95 và 96 ngày 14/4/2022, kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Thới Ngọc T là 15% *(mười lăm phần trăm)*.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bà Bùi Thị Thu Á là 03% *(ba phần trăm)*.

**\* Nồng độ cồn**

Tại hồ sơ bệnh án của Thới Ngọc T nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, phiếu kết quả xét nghiệm mẫu máu thu được của Thới Ngọc T vào lúc 23 giờ 01 phút ngày 27/01/2022 xác định nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của Thới Ngọc Tâm là 27mg/100ml.

Tại hồ sơ bệnh án của Nguyễn Văn L nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, phiếu kết quả xét nghiệm mẫu máu thu được của Nguyễn Văn Lực vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 27/01/2022 xác định nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của Nguyễn Văn L là 187mg/100ml.

**\* Công tác định giá tài sản**

Kết luận định giá số 07/KL-HĐĐGTS ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mộ Đức kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 76D1-331.59 và xe mô tô biển số 76B1-128.55 là 2.185.400đ *(hai triệu một trăm tám mươi lăm ngàn bốn trăm đồng)*. Trong đó:

- Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 76D1-331.59 là 1.061.400đ *(một triệu không trăm sáu mươi một ngàn bốn trăm đồng)*.

- Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 76B1-128.55 là 1.124.000đ *(một triệu một trăm hai mươi bốn ngàn đồng)*.

**\* Cáo trạng số: 13/CT-VKS, ngày 15/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố bị cáo Thới Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao**

thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thới Ngọc T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Thới Ngọc T từ 02 (Hai) năm 06 tháng tù đến 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án.

- Về dân sự:

Bị cáo Thới Ngọc T đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*), bồi thường cho anh Lê Trần S số tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*). Chị Bùi Thị Thu Á không có yêu cầu bồi thường gì về thương tích của bà trong vụ án; chị Nguyễn Thị Lệ X không có yêu cầu bồi thường thiệt hại của xe mô tô 76B1-128.55. Anh L, anh S và chị Á đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã tạm giữ và làm rõ nguồn gốc xe mô tô biển số 76B1-128.55 và xe mô tô biển số 76D1-331.59. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã trả lại xe mô tô 76B1-128.55 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Lệ X và trả lại xe mô tô biển số 76D1-331.59 cho chủ sở hữu là Thới Ngọc T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số đăng ký 76D1-331.59 có tên chủ xe Thới Ngọc T; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số AP 424483, có tên Thới Ngọc T hiện nay đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thới Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở, chứng cứ xác định:

Khoảng hơn 18 giờ 30 phút, ngày 27/01/2022, Thới Ngọc T điều khiển xe mô tô 76D1 - 331.59 chở theo chị Bùi Thị Thu Á di chuyển ở phần đường phía Nam của đường Tỉnh lộ 624C theo hướng Tây – Đông trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 27mg/100ml. Đến Km 06+800 Tỉnh lộ 624C thuộc thôn Phước Luông, Đức Hòa, Mộ Đức, Quảng Ngãi thì T điều khiển xe mô tô di chuyển qua không đúng phần đường quy định và không đi bên phải theo chiều đi của mình; vượt xe khi có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 76B1 – 128.55 do anh Nguyễn Văn L, sau xe chở theo anh Lê Trần S, gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn L là 34% (*ba mươi bốn phần trăm*); anh Lê Trần S là 36% (*ba mươi sáu phần trăm*) và chị Bùi Thị Thu Á là 03% (*ba phần trăm*) tổng cộng là 73% (*bảy mươi ba phần trăm*). Thới Ngọc T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019. Hành vi nêu trên của bị cáo Thới Ngọc T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

.....

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;*

.....

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Thới Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác, gây lo lắng cho nhiều người khi tham gia giao thông. Bị cáo tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thới Ngọc T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

[4] Xét thấy, bị cáo Thới Ngọc T có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Thới Ngọc T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn Lực số tiền 60.000.000đ (*sáu mươi triệu đồng*), cho anh Lê Trần S số tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*). Chị Bùi Thị Thu Á không có yêu cầu bồi thường gì về thương tích của chị trong vụ án, chị Nguyễn Thị Lệ X không có yêu cầu bồi thường thiệt hại của xe mô tô 76B1-128.55. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và đã viết giấy bãi nại không yêu cầu gì thêm về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã tạm giữ và làm rõ nguồn gốc xe mô tô biển số 76B1-128.55 và xe mô tô biển số 76D1-331.59. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã trả lại xe mô tô 76B1-128.55 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Lệ X và trả lại xe mô tô biển số 76D1-331.59 cho chủ sở hữu là Thới Ngọc T. Việc trả lại các phương tiện tên chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Hoàn trả lại 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số đăng ký 76D1-331.59 có tên chủ xe Thới Ngọc T; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số AP 424483, có tên Thới Ngọc T cho bị cáo Thới Ngọc T.

[7] Về án phí: Bị cáo Thới Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.



Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

1. Tuyên bố bị cáo Thới Ngọc T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Thới Ngọc T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/8/2022).

Giao bị cáo Thới Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hoàn trả lại 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số đăng ký 76D1-331.59 có tên chủ xe Thới Ngọc T; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số AP 424483, có tên Thới Ngọc T cho bị cáo Thới Ngọc T.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Thới Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/8/2022). Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Phòng NVLT Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND xã Đức Phú, huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Minh Vương**